

Về phương thức thực hiện hệ mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mã UNICODE
Vui lòng thiết lập lại
trình điều khiển bàn phím

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mã UNICODE
Vui lòng thiết lập lại
trình điều khiển bàn phím

GS, TS. PHẠM VĂN ĐỨC

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: ducphilosophy@yahoo.com

Nhận ngày 25 tháng 12 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 01 năm 2024.

Tóm tắt: Mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" là hệ mục tiêu được nêu ra trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) trên cơ sở kế thừa và phát triển quan điểm về hệ mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh" được trình bày trong Cương lĩnh năm 1991. Đây là hệ mục tiêu bao trùm trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam được xem là hết sức khó khăn và lâu dài với những thuận lợi to lớn nhưng cũng đầy thách thức. Hệ mục tiêu đó từng bước được cụ thể hóa qua các kỳ đại hội với những phương thức thực hiện vừa bao trùm, vừa cụ thể và ngày càng được bổ sung và hoàn thiện.

Từ khóa: thời kỳ quá độ, chủ nghĩa xã hội, hệ mục tiêu.

Abstract: The goal of "prosperous people, strong country democracy, equity, civilization" was set out in the Credo for national building during transition period to socialism (Supplemented in 2011), based on inheriting and developing the perspective on the goal of "prosperous people, strong country, democracy, equity, civilization" presented in the 1991 credo. This goal encompasses the entire period of transition to socialism in Vietnam, which is seen as challenging and prolonged despite significant advantages. It has been gradually specified through successive congresses with comprehensive and specific implementation methods that are continually supplemented and improved.

Keywords: transition period, socialism, goal.

Ở Việt Nam, trước đổi mới chúng ta thường nhắc tới mô hình chủ nghĩa xã hội mà chúng ta sẽ xây dựng mang dáng dấp của mô hình chủ nghĩa xã hội của Liên Xô và Đông Âu. Nhưng sau sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu, Việt Nam đã chủ động tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, hoàn thiện dần mô hình mới về chủ nghĩa xã hội với những mục tiêu và phương tiện xác định để từng bước đạt tới mục tiêu đó. Mặc dù các văn kiện của Đảng không nói thật rõ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có những nội dung cụ thể gì, nhưng căn cứ vào các văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt bài viết của Tổng bí thư Nguyễn Phú

Trọng, chúng ta có thể phác họa mô hình chủ nghĩa xã hội của Việt Nam.

Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng viết: "Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ, có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên tiến, phù hợp, có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới^[1]. Đây là quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được tổng kết lại qua nhiều kỳ Đại hội mà Tổng Bí thư nhắc lại. Quan điểm đó giúp chúng ta hình dung về một xã hội tương lai của Việt Nam và cũng có thể nói rằng đây là mô hình xã hội chủ nghĩa tổng quát của Việt Nam. Nó được trình bày dưới dạng hệ thống các mục tiêu, bao gồm mục tiêu tổng quát, mục tiêu kinh tế, mục tiêu văn hóa, xã hội, con người, mục tiêu chính trị và mục tiêu đối ngoại. Nếu xem xét dưới dạng hệ thống các mục tiêu, chúng ta có thể nhận thấy mục tiêu tổng quát của mô hình chủ nghĩa xã hội là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Còn các mục tiêu cụ thể bao gồm: mục tiêu kinh tế là có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên tiến, phù hợp; mục tiêu văn hóa là có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; mục tiêu xã hội là con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện, các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; mục tiêu chính trị là có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, do nhân dân làm chủ, do Đảng Cộng sản lãnh đạo và mục tiêu đối ngoại là có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới. Mục tiêu tổng quát đã được cụ thể hóa thành các mục tiêu cụ thể trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội. Việc thực hiện một cách đồng bộ các mục tiêu cụ thể cũng chính là phương thức để thực hiện mục tiêu tổng quát "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Do vậy, phương thức thực hiện hệ mục tiêu tổng quát là phải hoàn thành và thực hiện tốt các mục tiêu trong từng lĩnh vực.

Đặc biệt, đến Đại hội XIII của Đảng, mục tiêu đó được cụ thể hóa một cách chi tiết hơn, rõ ràng hơn với những dấu mốc quan trọng của đất nước từ nay cho đến năm 2045. Những mục tiêu cụ thể đó được xác định với các dấu mốc: "Đến năm

2025: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045: Trở thành nước phát triển thu nhập cao^[2]. Đây là bước cụ thể hóa mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh mà nhiều năm qua chúng ta chưa cụ thể hóa được.

Vấn đề được đặt ra là ngoài phương thức nêu trên để thực hiện hiện hệ mục tiêu đó và để biến hệ mục tiêu đó thành hiện thực cuộc sống còn có các phương thức nào khác nữa?

Trong các Văn kiện đại hội của Đảng, đặc biệt là trong Văn kiện Đại hội XII và Đại hội XIII, Đảng ta đã nêu ra những phương hướng, giải pháp cụ thể để thực hiện hệ mục tiêu đó. Tại Đại hội lần thứ XII, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra 13 phương hướng lớn để biến mục tiêu đó thành hiện thực, bao gồm:

- Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực.
- Phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ.
- Xây dựng, phát triển văn hóa, con người.
- Quản lý phát triển xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.
- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.
- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.
- Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân.
- Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Đây cũng chính là những phương hướng lớn để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo.

Kế thừa và cụ thể hóa những phương đó của Đại hội XII, Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã nêu ra những giải pháp cụ thể (phương tiện) để thực hiện; chẳng hạn như, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, v.v.⁽³⁾. Tuy nhiên, trong bài viết này, chúng tôi xin trình bày và nhấn mạnh thêm về 3 giải pháp hết sức quan trọng là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Trong lĩnh vực kinh tế, Việt Nam đã xây dựng và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó không phải là nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và cũng chưa phải là nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa với những nội dung đầy đủ của nó. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, vận hành đầy đủ theo quy luật của nền kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phục vụ nhân dân lao động, thực hiện mục tiêu □ dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh □ Thực tế đã chứng minh, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không những mang lại hiệu quả tích cực về kinh tế mà còn giải quyết được các vấn đề xã hội tốt hơn so với các nước tư bản chủ nghĩa có cùng trình độ phát triển kinh tế. Nhờ phát triển kinh tế

thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam đã vượt qua được khủng hoảng về kinh tế trước đổi mới, đạt được mức tăng trưởng kỷ lục không những của Việt Nam mà còn của khu vực và thế giới trong hàng chục năm trước đây và hiện nay. Nếu không có được mức tăng trưởng cao như vậy thì Việt Nam không thể giải quyết tốt các vấn đề kinh tế và xã hội. Có thể nói, kinh tế thị trường là thành tựu văn minh của nhân loại mà trải qua hàng ngàn năm mới có được. Kinh tế thị trường hiện được phát triển mạnh mẽ nhất trong chủ nghĩa tư bản và bản thân chủ nghĩa tư bản đã sử dụng có hiệu quả kinh tế thị trường để phát triển kinh tế. Nhưng, ngay trong chủ nghĩa tư bản, kinh tế thị trường cũng có nhiều loại khác nhau, tùy thuộc vào điều kiện kinh tế, chính trị và xã hội của từng nước. Bên cạnh những ưu điểm, bản thân kinh tế thị trường cũng mang lại những mặt trái về mặt xã hội. Vì vậy, các nước tư bản luôn điều chỉnh để thích ứng với những đòi hỏi của thực tiễn phát triển đất nước và của thời đại.

Nếu các nước tư bản chủ nghĩa đi lên chủ nghĩa xã hội thì đã có cơ sở vật chất do kinh tế thị trường chuẩn bị và việc đi lên chủ nghĩa xã hội là xuất phát từ tất yếu kinh tế, còn các nước tiền tư bản chủ nghĩa muốn đi lên chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa, một phương thức phát triển cao hơn và một xã hội tốt đẹp hơn chủ nghĩa tư bản thì không có con đường nào khác là phải phát triển kinh tế thị trường, cái mà trong quá trình phát triển chủ nghĩa tư bản đã thực hiện. Có thể nói, Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội với một tất yếu chính trị, xã hội và là khát vọng về sự tồn vong và độc lập của dân tộc, trong khi cơ sở kinh tế chuẩn bị cho một xã hội mới chưa có. Đối với một nước như Việt Nam muốn phát triển rút ngắn lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa thì phát triển kinh tế thị trường là một đòi hỏi tất yếu. Tất nhiên, kinh tế thị trường đã có lịch sử hàng trăm năm và đã bộc lộ đầy đủ những mặt mạnh và mặt yếu của nó. Ý muốn chính trị của các nước đi sau là muốn sử dụng mặt mạnh của kinh tế thị trường và hạn chế những tác động tiêu cực của nó. Vì vậy, Việt Nam

lựa chọn mô hình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu sử dụng những ưu điểm của kinh tế thị trường và khắc phục những khiếm khuyết vốn có của nó. Như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước⁽⁴⁾. Sự thành công của mô hình kinh tế tổng quát Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phụ thuộc vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự quản lý khoa học của Nhà nước và sự tham gia, ủng hộ tích cực của nhân dân.

Theo đánh giá của một số học giả quốc tế, đây là một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử của kinh tế thị trường, cùng với các kiểu kinh tế thị trường đã tồn tại trong lịch sử như kinh tế thị trường tự do, kinh tế thị trường xã hội hoặc kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc. Có thể coi, quan niệm về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một đột phá lý luận sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đúng như Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định, việc đưa ra quan niệm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, là thành quả lý luận quan trọng qua 37 năm thực hiện đường lối đổi mới, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới⁽⁵⁾.

Tuy nhiên, sau gần 40 năm xây dựng và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hiện nay nên chăng cần đặt vấn đề xây dựng và phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Cách đặt vấn đề như vậy phù hợp quy luật của Chủ nghĩa duy vật lịch sử về sự phù hợp

của kiến trúc thượng tầng với cơ sở hạ tầng.

Cùng với giải pháp mang tính đột phá đó, Việt Nam chủ trương thực hiện giải pháp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là công cụ thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm và bảo vệ lợi ích của đa số nhân dân. Mọi chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, lấy lợi ích của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Có thể nói, nhà nước pháp quyền cùng với kinh tế thị trường là thành tựu của nhân loại mà các nước đều phải vận dụng cho phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội để phát triển. Nhưng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam về bản chất khác với nhà nước pháp quyền tư sản là ở chỗ: thực chất của pháp quyền tư sản là công cụ phục vụ và bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản, còn nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là công cụ thể hiện, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ và đảm bảo lợi ích của đa số nhân dân lao động. Đó là nhà nước của dân, do dân và vì dân, coi lợi ích của nhân dân là trước hết và trên hết.

Bên cạnh đó, dân chủ được xem là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện mục tiêu tổng quát. Dân chủ cũng được coi là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu và động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa đã đi vào thực chất, thực sự trở thành mục tiêu và động lực của công cuộc xây dựng xã hội mới. Thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng và ngoài xã hội là một trong những phương thức để kiểm soát quyền lực. Với tính cách là giá trị, dân chủ được xem là mục tiêu của sự phát triển Việt Nam. Với tư cách là thể chế, dân chủ chính là động lực của sự phát triển xã hội và là phương tiện để kiểm soát quyền lực.

Tóm lại, kinh tế thị trường là nền kinh tế nhiều thành phần, đòi hỏi sự tham gia tích cực của các chủ thể kinh tế, đặc biệt là của người dân. Sự tham gia của các chủ thể kinh tế và của người dân càng

tích cực thì kinh tế thị trường mới có điều kiện để phát triển. Với nghĩa đó, nếu không có dân chủ thì không thể có kinh tế thị trường. Để phát triển kinh tế thị trường việc thực hiện dân chủ là điều kiện tất yếu.

Còn nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là cái bảo đảm cho quyền tham gia của người dân được thực thi trong thực tế. Những quy định của luật pháp cho phép người dân được tham gia hoặc không được tham gia vào các hoạt động của xã hội. Do đó, các quyền tham gia của người dân chỉ có thể được thực hiện khi được đảm bảo bằng pháp luật. Với ý nghĩa đó, vai trò động lực của dân chủ có thể trở nên thực tế hay không là do thể chế của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Mặt khác, bản thân nền dân chủ ngoài vai trò là mục tiêu, động lực của sự phát triển xã hội còn có vai trò quan trọng khác là phương tiện, phương thức kiểm soát quyền lực. Trong điều kiện một đảng duy nhất lãnh đạo thì vai trò kiểm soát quyền lực của dân chủ vô cùng quan trọng. Ngoài cơ chế tự kiểm soát của nhà nước, dân chủ là một phương tiện, phương thức kiểm soát có hiệu quả quyền lực. Với nghĩa đó, dân chủ là yếu tố đảm bảo cho sự vận hành của nhà nước pháp quyền thực hiện đúng vai trò là nhà nước pháp quyền.

Như vậy, để thực hiện hệ mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh Việt Nam cần thực hiện đồng bộ 3 giải pháp, đó là phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Việc thực hiện 3 giải pháp đó cũng đề xây dựng 3 trụ cột hết sức quan trọng của xã hội xã hội chủ nghĩa. Nếu đối chiếu với các học thuyết của phương Tây về các trụ cột của xã hội thì ta có thể nhận thấy sự kế thừa và sáng tạo cho phù hợp với điều kiện của Việt Nam. Lý thuyết xã hội phương Tây cũng nói đến kinh tế thị trường (có nhiều loại kinh tế thị trường khác nhau), đến nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự. Việt Nam không nói đến xã hội dân sự và không chủ trương xây dựng xã hội dân sự. Cái mà Việt Nam nhấn mạnh và xây dựng chính là nền dân chủ xã hội

chủ nghĩa. Nền dân chủ chính là cái bảo đảm cho sự sáng tạo của người dân đồng thời là phương tiện quan trọng để kiểm soát quyền lực. Thực chất của việc xây dựng các tổ chức xã hội dân sự là nhằm thực hiện và phát huy dân chủ. Một xã hội muốn phát triển thì cần phát triển mạnh mẽ kinh tế thị trường, nhưng muốn phát triển kinh tế thị trường lành mạnh vì mục tiêu con người thì phải tăng cường hiệu lực, hiệu quả của nhà nước pháp quyền và thực hành dân chủ một cách rộng rãi.

Chủ nghĩa Mác khẳng định rằng, quần chúng nhân dân là người quyết định và sáng tạo ra lịch sử; xây dựng xã hội chủ nghĩa là xây dựng một xã hội trong đó mình vì mọi người, mọi người vì mình; sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của mọi người. Tinh thần nhân văn, nhân bản đó đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển từ khi đổi mới đến nay, đặc biệt trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI. Điều đó cũng được thể hiện trong 3 trụ cột của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, đó là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Kết luận

Hệ mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh mang tính phổ quát đã được cụ thể hóa thành các mục tiêu cụ thể của từng lĩnh vực. Để thực hiện hệ mục tiêu đó cần nhiều giải pháp, phương thức đồng bộ, trong đó có 3 giải pháp, phương thức bao trùm, đó là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (nên thay bằng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa), xây dựng nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đó cũng chính là phương thức để xây dựng các trụ cột của xã hội Việt Nam./.

(1), (2), (3), (5) Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.24, 53, 24, 25.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, T.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.128.